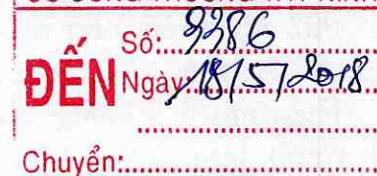


Số: 336 /CTĐT-P-QLKC
V/v thực hiện kế hoạch khuyến
công quốc gia năm 2018 và
xây dựng kế hoạch khuyến
công năm 2019

Hà Nội, ngày 11 tháng 09 năm 2018 TÂY NINH



Kính gửi:

- Sở Công Thương các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Các tổ chức dịch vụ khuyến công.

Thời gian qua, hoạt động khuyến công quốc gia (KCQG) trên phạm vi cả nước đã có nhiều chuyển biến tích cực, ngày càng có sự gắn kết hữu cơ với quá trình phát triển kinh tế nông thôn. Ngày 29 tháng 9 năm 2017, Bộ Công Thương đã ban hành Thông tư số 20/2017/TT-BCT sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 46/2012/TT-BCT quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 45/2012/NĐ-CP của Chính phủ về khuyến công, tạo điều kiện thuận lợi hơn cho các địa phương, đơn vị triển khai thực hiện các nội dung hoạt động. Bên cạnh đó, lần đầu tiên, Chương trình KCQG ghi nhận sự tham gia tích cực của một số địa phương trong việc triển khai xây dựng kế hoạch và thực hiện các đề án KCQG điểm giai đoạn 2018 - 2020.

Nhằm hoàn thành kế hoạch KCQG năm 2018, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội theo tinh thần Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2018; đồng thời chuẩn bị tốt công tác xây dựng kế hoạch KCQG năm 2019, Cục Công Thương địa phương (Cục CTĐT-P) đề nghị Sở Công Thương các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các tổ chức dịch vụ khuyến công chỉ đạo, điều hành, thực hiện các nội dung sau:

I. Triển khai kế hoạch KCQG năm 2018

1. Tình hình ký kết hợp đồng

1.1. Đối với các đề án đã được phê duyệt tại Quyết định số 4768/QĐ-BCT ngày 22 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc giao kế hoạch kinh phí KCQG năm 2018 (Quyết định số 4768/QĐ-BCT) và được Bộ Tài chính thống nhất phân bổ ngân sách đợt 1:

a) Đề án chưa đủ điều kiện ký hợp đồng do phải xây dựng kế hoạch triển khai hoặc tổ chức lựa chọn nhà thầu, các đơn vị thực hiện chú ý đảm bảo tiến độ, đúng quy định của Luật Đầu thầu và các quy định liên quan gửi về Cục CTĐT-P để ký hợp đồng.

b) Đề án đã đủ điều kiện nhưng đơn vị thực hiện không hoàn thiện hồ sơ để ký hợp đồng trước ngày 31 tháng 5 năm 2018. Cục CTDP sẽ tổng hợp báo cáo Bộ Công Thương ngừng thực hiện đề điều chỉnh kinh phí cho đơn vị khác.

1.2. Đối với các đề án đã được phê duyệt tại Quyết định số 4768/QĐ-BCT nhưng chưa được Bộ Tài chính thông nhất phân bổ ngân sách do tính chất dàn trải, phân tán, nhỏ lẻ, chưa mang tính trọng tâm trọng điểm; trong đó 96% tổng số đề án có nội dung hỗ trợ ứng dụng máy móc tiên tiến của các địa phương. Hiện nay Bộ Công Thương đang tiếp tục làm việc với Bộ Tài chính để thuyết minh, làm rõ về số đề án nêu trên. Đề chuẩn bị ký hợp đồng với Cục CTDP sau khi Bộ Tài chính duyệt phân bổ ngân sách, đề nghị các địa phương, đơn vị khẩn trương hoàn thiện hồ sơ đề án trước ngày 31 tháng 5 năm 2018.

2. Tổ chức thực hiện

2.1 Thực hiện hợp đồng

Sở Công Thương theo dõi, đôn đốc các đơn vị thực hiện đề án đảm bảo đúng tiến độ, quy định và nội dung hợp đồng KCQG đã ký kết; thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kỳ hàng tháng làm cơ sở để Cục CTDP xem xét đánh giá năng lực thực hiện, trình Bộ Công Thương xét duyệt kế hoạch KCQG và công tác khen thưởng hàng năm. Tổ chức nghiệm thu cơ sở và kiểm tra, giám sát việc sử dụng kinh phí KCQG thực hiện trên địa bàn đảm bảo đúng đối tượng, đúng mục đích và đúng các quy định hiện hành; thường xuyên báo cáo vướng mắc về Cục CTDP để kịp thời tháo gỡ, xử lý theo quy định.

Đối với các đề án KCQG điểm: Sở Công Thương kiểm tra, nghiệm thu cơ sở từng nội dung hoạt động khuyến công và lập báo cáo kết quả thực hiện đề án trong năm 2018 theo quy định.

2.2 Tạm ứng, thanh lý hợp đồng và quyết toán kinh phí KCQG:

Căn cứ tình hình triển khai đề án kịp thời đề nghị tạm ứng kinh phí thực hiện đề án theo đúng quy định tại Thông tư số 36/2013/TT-BCT. Các hợp đồng đề án nhóm, đề án điểm sau khi đã nghiệm thu cơ sở nội dung hoạt động cuối cùng, đơn vị phải hoàn thiện ngay hồ sơ để thanh lý hợp đồng và quyết toán kinh phí theo quy định. Riêng đối với các đề án quy định mức hỗ trợ theo tỷ lệ phần trăm trên tổng kinh phí thực hiện đề án như: Hỗ trợ ứng dụng máy móc tiên tiến, hỗ trợ xây dựng mô hình trình diễn kỹ thuật, hỗ trợ lập quy hoạch chi tiết cụm công nghiệp..., khi quyết toán kinh phí KCQG, đơn vị thực hiện phải lập Bảng kê chứng từ đề nghị quyết toán bao gồm cả phần kinh phí từ nguồn khác (theo mẫu số 8b của Thông tư số 36/2013/TT-BCT).

3. Điều chỉnh, bổ sung và ngừng triển khai đề án

Đối với các đề án đã được phê duyệt tại Quyết định số 4768/QĐ-BCT: Trường hợp cần điều chỉnh, bổ sung hoặc ngừng triển khai đề án, nhiệm vụ/nội dung hoạt động khuyến công, đơn vị thực hiện phải có văn bản (đối với các đề án do Sở Công Thương đăng ký kế hoạch hoặc đề án do đơn vị khác thực hiện trên địa bàn một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, phải có xác nhận hoặc văn bản đề nghị của Sở Công Thương) trong đó nêu rõ lý do điều chỉnh, bổ sung hoặc ngừng thực hiện đề án và gửi về Cục CTDP trước ngày 31 tháng 5 năm 2018.

II. Về xây dựng kế hoạch khuyến công năm 2019

Năm 2019 là năm “nước rút” có ý nghĩa quan trọng trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 5 năm 2016 - 2020 và Chương trình khuyến công quốc gia đến năm 2020. Nhằm hoàn thiện cơ chế, chính sách về hoạt động khuyến công, Bộ Công Thương dự kiến sẽ ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2013/TT-BCT ngày 27 tháng 12 năm 2013 của Bộ Công Thương quy định về việc xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện và quản lý kinh phí khuyến công quốc gia vào tháng 6 năm 2018. Trước mắt, đề nghị Sở Công Thương, các tổ chức dịch vụ khuyến công bám sát tinh thần chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 1288/QĐ-TTg, hướng dẫn của Bộ Công Thương tại Thông tư số 36/2013/TT-BCT để thực hiện mục tiêu đẩy mạnh toàn diện cách thức xây dựng kế hoạch các hoạt động KCQG trong năm 2019, theo hướng tập trung khảo sát, xây dựng kế hoạch, huy động và sử dụng các nguồn lực có hiệu quả để hỗ trợ có trọng tâm, trọng điểm các tổ chức, cá nhân đầu tư sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp; hỗ trợ các ngành nghề, sản phẩm tiêu biểu phù hợp với tiềm năng, lợi thế cạnh tranh của từng địa phương.

Để đạt được mục tiêu trên, cần có nhận thức chung và quyết tâm thống nhất trong toàn tổ chức hệ thống khuyến công từ Trung ương đến địa phương. Tập trung rà soát nhu cầu của các đối tượng thụ hưởng; xây dựng đề án KCQG điểm, đề án KCQG nhóm, đề án hỗ trợ cơ sở công nghiệp nông thôn có sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu đạt cấp khu vực, cấp quốc gia đảm bảo có sự liên kết; có tác động lan tỏa. Khắc phục và giảm mạnh việc khảo sát, xây dựng các đề án dàn trải, phân tán, nhỏ lẻ, hiệu quả thấp. Thực hiện theo định hướng của Chính phủ về cơ cấu lại ngành công thương phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và phát triển bền vững giai đoạn đến năm 2020; trong đó chú trọng phát triển các ngành và sản phẩm công nghiệp ưu tiên cho quá trình hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn; đẩy mạnh phát triển các ngành và sản phẩm công nghiệp có giá trị gia tăng cao, giá trị xuất khẩu lớn.

Để chuẩn bị cho việc xây dựng và trình Bộ Công Thương phê duyệt kế hoạch, dự toán kinh phí KCQG năm 2019, Cục CTDP đề nghị các Sở Công Thương, tổ chức dịch vụ khuyến công triển khai một số công việc sau:

1. Tổng hợp số liệu, xây dựng báo cáo đăng ký đề án KCQG:

1.1 Tổng hợp kết quả thực hiện công tác khuyến công năm 2017; Đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch khuyến công của 6 tháng đầu năm và dự kiến kết quả thực hiện cả năm 2018; Mục tiêu và định hướng công tác khuyến công của năm 2019.

1.2 Lập biểu tổng hợp các đề án KCQG theo Mẫu số 2 Phụ lục 1 của Thông tư số 36/2013/TT-BCT kèm theo hồ sơ các đề án KCQG.

2. Xây dựng kế hoạch KCQG:

2.1. Căn cứ xây dựng kế hoạch: Luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, Nghị định số 45/2012/NĐ-CP của Chính phủ; Quyết định số 1288/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; Thông tư số 46/2012/TT-BCT, Thông tư số 20/2017/TT-BCT và Thông tư số 36/2013/TT-BCT của Bộ Công Thương; quy định hiện

hành của Bộ Tài chính về hướng dẫn trình tự lập, quản lý và sử dụng kinh phí KCQG; công văn về xây dựng kế hoạch KCQG năm 2019 của Cục CTDP và các văn bản liên quan khác.

2.2 Xét ưu tiên đối với các địa bàn ưu tiên quy định tại Nghị định số 45/2012/NĐ-CP, Thông tư số 46/2012/TT-BCT, Thông tư số 20/2017/TT-BCT. Các địa phương, đơn vị chủ động đề xuất mức ưu tiên hỗ trợ khi xây dựng kế hoạch.

2.3 Tập trung vào các nội dung hoạt động khuyến công như: Hỗ trợ xây dựng mô hình trình diễn kỹ thuật; hỗ trợ ứng dụng máy móc tiên tiến; hỗ trợ các hoạt động tư vấn nhằm nâng cao năng lực quản lý sản xuất - tài chính - kế toán - nhân lực và năng lực quản lý doanh nghiệp; hỗ trợ xây dựng hệ thống xử lý ô nhiễm môi trường tại các cụm công nghiệp (CCN).

Hạn chế nội dung mà các chương trình khác đang triển khai như: Hỗ trợ đào tạo nghề, truyền nghề; tổ chức hội nghị, hội thảo; hỗ trợ tham gia hội chợ triển lãm trong nước; phát triển công nghiệp hỗ trợ...

2.4 Đối với đề án hỗ trợ sửa chữa, nâng cấp hệ thống xử lý ô nhiễm môi trường tại các CCN và đề án hỗ trợ đầu tư kết cấu hạ tầng CCN: Lựa chọn CCN mà chủ đầu tư dự kiến hoàn thành hạng mục hoặc gói thầu đề nghị hỗ trợ trong năm kế hoạch; các CCN có hồ sơ pháp lý đầy đủ; ưu tiên CCN do doanh nghiệp làm chủ đầu tư, có tỷ lệ lắp đặt cao.

2.5 Đối với đề án hỗ trợ ứng dụng máy móc tiên tiến: Lập thành nhóm các đối tượng thụ hưởng, tập trung theo từng lĩnh vực, sản phẩm có tiềm năng, lợi thế cạnh tranh của vùng, địa phương trên cơ sở danh mục ngành nghề được hưởng chính sách khuyến công quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị định số 45/2012/NĐ-CP; xác định rõ địa điểm, đơn vị thụ hưởng, đơn vị phối hợp, chủng loại máy móc. Sau khi được Bộ Công Thương phê duyệt kế hoạch KCQG năm 2019, bổ sung thông số kỹ thuật của máy móc để làm cơ sở ký kết hợp đồng KCQG. Đề án phải có thuyết minh sơ đồ quy trình công nghệ, quy trình hoạt động của máy móc; nêu rõ đặc điểm vượt trội của máy móc tạo ra sản phẩm mới hoặc có phân tích so sánh cụ thể các yếu tố định tính, định lượng của máy móc mới so với máy móc hiện đang sử dụng.

2.6 Đối với đề án KCQG điểm: Được lập theo ngành nghề sản xuất các sản phẩm có tiềm năng, lợi thế cạnh tranh của quốc gia, vùng, địa phương hoặc trên một địa bàn cụ thể tại địa phương. Các nội dung hoạt động khuyến công dự kiến thực hiện trong năm 2019 (năm đầu kỳ kế hoạch) phải xác định địa điểm, đơn vị thụ hưởng, đơn vị phối hợp (trừ các nội dung theo nhóm thực hiện như quy định tại Thông tư số 36/2013/TT-BCT); nội dung hoạt động của các năm tiếp theo không phải xác định địa điểm, đơn vị thụ hưởng, đơn vị phối hợp và sẽ được rà soát, điều chỉnh, cụ thể hóa theo tình hình thực tế để đăng ký kế hoạch ngân sách theo từng năm. Đề án KCQG điểm sau khi được Bộ Công Thương phê duyệt kế hoạch KCQG trong năm 2019, sẽ được ưu tiên bố trí kinh phí các năm tiếp theo để thực hiện theo quy định của Luật ngân sách nhà nước.

2.7 Hồ sơ đề án được lập đúng quy định tại Điều 5 Thông tư số 36/2013/TT-BCT. Tên đề án cần ngắn gọn, phản ánh được nội dung hoạt động

khuyến công theo quy định. Ví dụ: Hỗ trợ ứng dụng máy móc tiên tiến trong sản xuất/chế biến (tên sản phẩm); Hỗ trợ xây dựng mô hình trình diễn kỹ thuật sản xuất/chế biến (tên sản phẩm). Lưu ý không ghép tên đơn vị thụ hưởng, địa điểm triển khai vào tên đề án.

3. Kế hoạch khuyến công địa phương:

Đề nghị các Sở Công Thương căn cứ định hướng trên và yêu cầu, điều kiện thực tế tại địa phương để xem xét, báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh về nội dung hoạt động khuyến công địa phương cần định hướng trong năm 2019.

4. Lập dự toán kinh phí KCQG:

4.1 Nội dung, mức chi hoạt động KCQG thực hiện theo quy định hiện hành của Bộ Tài chính. Dự toán kinh phí của đề án phải được lập chi tiết số lượng, đơn giá, thành tiền, trong đó chia ra kinh phí KCQG đề nghị hỗ trợ, kinh phí đóng góp của đơn vị thụ hưởng và nguồn khác; có thuyết minh, giải trình dự toán kèm theo. Nội dung chi quản lý đề án cũng cần được chi tiết trong dự toán kinh phí.

4.2 Đối với các đề án KCQG điểm đăng ký kế hoạch lần đầu trong năm 2019, dự toán kinh phí chia theo từng năm, tương ứng với các nội dung hoạt động khuyến công dự kiến thực hiện. Đối với đề án KCQG điểm đã được Bộ Công Thương phê duyệt kế hoạch kinh phí KCQG năm 2018 tại Quyết định số 4768/QĐ-BCT, dự toán kinh phí năm 2019 được lập trên cơ sở rà soát, điều chỉnh các nội dung hoạt động khuyến công đã đăng ký cho phù hợp với tình hình thực tế.

4.3 Hệ số mức ưu tiên hỗ trợ đối với một số hoạt động KCQG áp dụng theo quy định tại Phụ lục 3 Thông tư số 36/2013/TT-BCT.

5. Thời gian đăng ký kế hoạch KCQG:

Đề nghị các Sở Công Thương, tổ chức dịch vụ khuyến công gửi hồ sơ đăng ký kế hoạch KCQG năm 2019 về Cục CTDP (số 25 Ngô Quyền, Hoàn Kiếm, Hà Nội) trước ngày 15 tháng 6 năm 2018. Ngoài việc gửi bản chính theo đường văn thư, đề nghị gửi bản mềm theo địa chỉ email: linhdth@moit.gov.vn; riêng hồ sơ đề án liên quan đến hỗ trợ CCN gửi về email: hoant@moit.gov.vn.

Trên đây là một số nội dung về việc thực hiện kế hoạch KCQG năm 2018 và xây dựng kế hoạch khuyến công năm 2019. Cục CTDP đề nghị các địa phương, đơn vị quan tâm thực hiện để hoàn thành tốt kế hoạch, nhiệm vụ được giao./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Thứ trưởng Cao Quốc Hưng (để b/c);
- Lãnh đạo Cục;
- Website của Cục CTDP;
- TTKC các tỉnh, thành phố;
- Tổ chức DVKC thực hiện đề án KCQG năm 2018;
- Các đơn vị thuộc Cục;
- Lưu: VT, QLKC(10).



Ngô Quang Trung